



**CÔNG TY CỔ PHẦN
HACISCO
HACISCO
JOINTSTOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Số: 07./2026/CBTT-HAS
No: 07./2026/CBTT-HAS

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026
Hanoi, January 30th, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City
Stock Exchange.**

Tên tổ chức/ Name of company : Công ty Cổ phần HACISCO/ HACISCO Jointstock Company

Mã chứng khoán/ Stock symbol : HAS

Địa chỉ trụ sở chính : 51 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Address of headoffice : No.51 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, HN

Điện thoại/ Telephone number : 0243.858.3792

Fax : 0243.858.5563

Nội dung thông tin công bố/ Information disclosure content:

Công văn số: 19A/KT-HAS ban hành ngày 30/01/2026 về việc giải trình nguyên nhân gây lỗ trên Báo cáo tài chính Quý 4/2025.

Official Letter No. 19B/KT-HAS issued on January 30th, 2026, regarding the explanation of the reasons for the loss in the Q4/2025 Financial Statement.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/11/2025 tại đường dẫn: <https://has.vn/cong-bo-thong-tin/>

This information was announced on the Company's electronic information page on November 7th, 2025 at the link: <https://has.vn/cong-bo-thong-tin/>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. / *We hereby commit that the information published above is true and take full legal responsibility for the content of the published information.*

Nơi nhận/Receiving:

- UBCKNN, HOSE (để b/c)
SSC, HOSE (to report);
- TVHĐQT, BKS
BoDs, BoCs;
- Thư ký HĐQT (để lưu).
Board Secretary (to save).

**CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO
HACISCO JOINTSTOCK COMPANY
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERFORMANCE DISCLOSURE OF
INFORMATION**



**Phạm Thúy Quỳnh
Quynh, Pham Thuy**

Tài liệu đính kèm/Attached Documents:

Công văn số: 19A/KT-HAS ký ngày 30/01/2026;

Official document No. 19B/KT-HAS signed on January 30th, 2026.



CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

Số 51 Vũ trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 0243.8585684 Fax: 0243.8585563

Email: hacisco@has.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

Số: **19A** /KT-HAS

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Trước hết, Công ty cổ phần Hacisco xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và giúp đỡ của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các Quý cơ quan trong thời gian tới.

Thực hiện theo quy định tại thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty chúng tôi xin được giải trình lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính tự lập Quý 4 năm 2025, Năm 2025 bị lỗ như sau:

I. Tại Báo cáo tài chính riêng tự lập

TT	Nội dung	Quý 4/2025			Cả năm 2025		
		BC riêng trước ĐC giảm Công trình Trà Vinh	ĐC giảm Công trình Trà Vinh	BC riêng sau ĐC giảm Công trình Trà Vinh	BC riêng trước ĐC giảm Công trình Trà Vinh	ĐC giảm Công trình Trà Vinh	BC riêng sau ĐC giảm Công trình Trà Vinh
		1	2	3=1+2	4	5	6=4+5
1	Doanh thu bán hàng	43.786.787.678	-16.997.958.369	26.788.829.309	62.103.842.795	-16.997.958.369	45.105.884.426
2	Giá vốn	41.354.167.595	-13.662.449.943	27.691.717.652	55.034.640.024	-13.662.449.943	41.372.190.081
3	LN gộp (1-2)	2.432.620.083	-3.335.508.426	-902.888.343	7.069.202.771	-3.335.508.426	3.733.694.345
4	Doanh thu tài chính	65.773.099		65.773.099	2.413.839.127		2.413.839.127
5	Chi phí tài chính	435.536.756		435.536.756	865.425.638		865.425.638
6	Chi phí QLDN	1.829.378.443		1.829.378.443	8.621.829.253		8.621.829.253
7	LN từ HĐKD (3+4-5-6)	233.477.983	-3.335.508.426	-3.102.030.443	-4.212.993	-3.335.508.426	-3.339.721.419
8	Thu nhập khác	145.050.382		145.050.382	420.556.994		420.556.994
9	Chi phí khác	363		363	20.297		20.297
10	LN khác (8-9)	145.050.019	0	145.050.019	420.536.697	0	420.536.697
11	LN trước thuế (7+10)	378.528.002	-3.335.508.426	-2.956.980.424	416.323.704	-3.335.508.426	-2.919.184.722
12	Thuế TNDN	0		0	0		0
13	LN sau thuế (11-12)	378.528.002	-3.335.508.426	-2.956.980.424	416.323.704	-3.335.508.426	-2.919.184.722

II. Tại Báo cáo tài chính hợp nhất tự lập

TT	Nội dung	Quý 4/2025			Cả năm 2025		
		BC hợp nhất trước ĐC giảm Công trình Trà Vinh	ĐC giảm Công trình Trà Vinh	BC hợp nhất sau ĐC giảm Công trình Trà Vinh	BC hợp nhất trước ĐC giảm Công trình Trà Vinh	ĐC giảm Công trình Trà Vinh	BC hợp nhất sau ĐC giảm Công trình Trà Vinh
		1	2	3=1+2	4	5	6=4+5
1	Doanh thu bán hàng	50.841.303.538	-16.997.958.369	33.843.345.169	73.953.081.576	-16.997.958.369	56.955.123.207

2	Giá vốn	48.234.662.075	-13.662.449.943	34.572.212.132	66.486.886.791	-13.662.449.943	52.824.436.848
3	LN gộp (1-2)	2.606.641.463	-3.335.508.426	-728.866.963	7.466.194.785	-3.335.508.426	4.130.686.359
4	Doanh thu tài chính	145.057.100		145.057.100	2.595.876.695		2.595.876.695
5	Chi phí tài chính	502.086.659		502.086.659	1.004.962.351		1.004.962.351
6	Chi phí QLDN	1.924.949.175		1.924.949.175	9.021.304.682		9.021.304.682
7	LN từ HĐKD (3+4-5-6)	324.662.729	-3.335.508.426	-3.010.845.697	35.804.447	-3.335.508.426	-3.299.703.979
8	Thu nhập khác	145.050.482		145.050.482	597.340.094		597.340.094
9	Chi phí khác	138.143.672		138.143.672	139.620.670		139.620.670
10	LN khác (8-9)	6.906.810	0	6.906.810	457.719.424	0	457.719.424
11	LN trước thuế (7+10)	331.569.539	-3.335.508.426	-3.003.938.887	493.523.871	-3.335.508.426	-2.841.984.555
12	Thuế TNDN	244.743.584		244.743.584	250.545.584		250.545.584
13	LN sau thuế (11-12)	86.825.955	-3.335.508.426	-3.248.682.471	242.978.287	-3.335.508.426	-3.092.530.139

Nguyên nhân lỗ trên Báo cáo tài chính tư lập Quý 4/2025 và Năm 2025

Trong năm 2025 Công ty đã kiểm soát tốt được giá vốn. Giảm được tỷ lệ giá vốn/ doanh thu (tại BCTC riêng: năm 2025 là 91,7% so với năm 2024 là 97,3%; tại BCTC hợp nhất: năm 2025 là 92,7% so với năm 2024 là 96,3%). Công ty cũng đã siết chặt chi phí quản lý doanh nghiệp. Năm 2025 doanh thu phát sinh trong năm tăng hơn năm 2024 nhưng chi phí doanh nghiệp Năm 2025 giảm sâu so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế phát sinh thực tế Quý 4/2025 và cả năm 2025 trên Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất đều có lãi.

Tuy nhiên trong năm 2025, Đơn vị Tổng thầu thực hiện việc quyết toán Hợp đồng thi công xây dựng số 279/2023/HĐXD/VIC-HACISCO ngày 27/09/2023 về việc Thi công hạng mục công trình 129 Căn nhà liền kề gồm lô A16 (01-45); lô A21(01-22) và lô A26 (01-62) Công trình Khu Nhà ở xã hội tại Khu tái định cư, dân cư và dịch vụ thương mại Phường 4, Thành phố Trà Vinh, (Công trình này đã tính doanh thu và chi phí trong năm 2023), làm điều chỉnh giảm doanh thu trong kỳ Quý 4/2025: -16.997.958.369 dẫn đến giảm lợi nhuận trong kỳ Quý 4/2025: -3.335.508.426. Do đó lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất Quý 4/2025, Năm 2025 bị lỗ do lợi nhuận phát sinh trong kỳ không đủ để bù đắp việc giảm lợi nhuận của công trình Trà Vinh.

Công ty Cổ phần Hacisco báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh nội dung giải trình trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP, TCKT.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Hoài Nam

HACISCO JOINT STOCK COMPANY

51 Vu Trong Phung, Thanh Xuan, Hanoi

Phone: 0243.8585684 Fax: 0243.8585563

Email: hacisco@has.vn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

-----o0o -----

Số: 198 / KT-HAS

Ha Noi, January 30, 2026

**Dear: - State Securities Commission
- Ho Chi Minh City Stock Exchange**

First of all, Hacisco Joint Stock Company sincerely appreciates the attention and support of the State Securities Commission and the Ho Chi Minh City Stock Exchange over the past period. We look forward to continuing to receive your guidance and assistance in the future.

Follow the regulations in Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance guiding information disclosure on the stock market. Our company would like to explain the profit after tax on the unaudited financial statements for the fourth quarter of 2025, year 2025 has losses as follows:

I. The unaudited Separate financial statements

NO	Content	The fourth quarter of 2025			Year2025		
		Before adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh	Adjusted revenue reduction Construction Tra Vinh	After adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh	Before adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh	Adjusted revenue reduction Construction Tra Vinh	After adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh
		1	2	3=1+2	4	5	6=4+5
1	Net revenue	43.786.787.678	-16.997.958.369	26.788.829.309	62.103.842.795	-16.997.958.369	45.105.884.426
2	Cost of goods sold	41.354.167.595	-13.662.449.943	27.691.717.652	55.034.640.024	-13.662.449.943	41.372.190.081
3	Gross Profit (1-2)	2.432.620.083	-3.335.508.426	-902.888.343	7.069.202.771	-3.335.508.426	3.733.694.345
4	Revenue from financial activities	65.773.099		65.773.099	2.413.839.127		2.413.839.127
5	Financial operating expenses	435.536.756		435.536.756	865.425.638		865.425.638
6	Business management costs	1.829.378.443		1.829.378.443	8.621.829.253		8.621.829.253
7	Net Profit (3+4-5-6)	233.477.983	-3.335.508.426	-3.102.030.443	-4.212.993	-3.335.508.426	-3.339.721.419
8	Other income	145.050.382		145.050.382	420.556.994		420.556.994
9	Other expenses	363		363	20.297		20.297
10	Other Profit (8-9)	145.050.019	0	145.050.019	420.536.697	0	420.536.697
11	Profit before tax	378.528.002	-3.335.508.426	-2.956.980.424	416.323.704	-3.335.508.426	-2.919.184.722
12	Income tax Expenses	0		0	0		0
13	Net Profit after tax (11-12)	378.528.002	-3.335.508.426	-2.956.980.424	416.323.704	-3.335.508.426	-2.919.184.722

II. The unaudited Consolidated Financial Statements

TT	Nội dung	The fourth quarter of 2025			Year2025		
		Before adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh	Adjusted revenue reduction Construction Tra Vinh	After adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh	Before adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh	Adjusted revenue reduction Construction Tra Vinh	After adjusting for revenue reduction Construction Tra Vinh

	1	2	3=1+2	4	5	6=4+5
1 Net revenue	50.841.303.538	-16.997.958.369	33.843.345.169	73.953.081.576	-16.997.958.369	56.955.123.207
2 Cost of goods sold	48.234.662.075	-13.662.449.943	34.572.212.132	66.486.886.791	-13.662.449.943	52.824.436.848
3 Gross Profit (1-2)	2.606.641.463	-3.335.508.426	-728.866.963	7.466.194.785	-3.335.508.426	4.130.686.359
4 Revenue from financial activities	145.057.100		145.057.100	2.595.876.695		2.595.876.695
5 Financial operating expenses	502.086.659		502.086.659	1.004.962.351		1.004.962.351
6 Business management costs	1.924.949.175		1.924.949.175	9.021.304.682		9.021.304.682
7 Net Profit (3+4-5-6)	324.662.729	-3.335.508.426	-3.010.845.697	35.804.447	-3.335.508.426	-3.299.703.979
8 Other income	145.050.482		145.050.482	597.340.094		597.340.094
9 Other expenses	138.143.672		138.143.672	139.620.670		139.620.670
10 Other Profit (8-9)	6.906.810	0	6.906.810	457.719.424	0	457.719.424
11 Profit before tax	331.569.539	-3.335.508.426	-3.003.938.887	493.523.871	-3.335.508.426	-2.841.984.555
12 Income tax Expenses	244.743.584		244.743.584	250.545.584		250.545.584
13 Net Profit after tax (11-12)	86.825.955	-3.335.508.426	-3.248.682.471	242.978.287	-3.335.508.426	-3.092.530.139

*** Cause of loss on on the unaudited financial statements for the fourth quarter of 2025, year**

By 2025, the Company has controlled costs well. Reducing the cost price/revenue ratio (in separate financial statements: 2025 is 91.7% compared to 2024 is 97.3%; in consolidated financial statements: 92.7% in 2025 compared to 96.3% in 2024). Tighten business management costs. In 2025, revenue generated in the year increases more than in 2024, but business expenses in 2025 decrease sharply compared to 2024. Actual after-tax profit in Quarter 4/2025 and the whole year 2025 on the separate and consolidated Financial Statements are both profitable.

However, in 2025, the General Contractor will carry out the final settlement of Construction Contract No. 279/2023/HDXD/VIC-HACISCO dated September 27, 2023 on the Construction of project item 129 Townhouses including lot A16 (01-45); Lot A21(01-22) and Lot A26 (01-62) Social Housing Project at Resettlement, Residential and Commercial Service Area of Ward 4, Tra Vinh City, (This project has calculated revenue and costs in 2023), adjusting to decrease revenue in the 4th Quarter of 2025: -16.997.958.369, leading to a decrease in profit in the Quarterly period. April 2025: -3.335.508.426. Therefore, the profit after tax on the separate financial statements and consolidated financial statements for Quarter 4/2025 and 2025 is at a loss because the profit generated during the period is not enough to compensate for the decrease in profit of the Tra Vinh project.

Hacisco Joint Stock Company reports to the State Securities Commission and Ho Chi Minh City Stock Exchange.

Sincerely!

Distribution list:

- As addresssed;
- Internal filing (Finance & Accounting Department).

HACISCO JOINT STOCK COMPANY



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Hoài Nam